

Thay lời tựa

Từ Trường Trung Học An Phước
đến Trường Trung Học Pô Klong
(Quá Trình Hình Thành và Phát Triển)

Thành Phú Bá
(Cựu Quản Đốc Po Klong)

Theo kế hoạch phát triển hàng năm, Nha Trung học đã phân phối cho tỉnh Ninh Thuận mở thêm một lớp Đệ thất (nay là lớp 6) trong niên học 1965-1966.

Ông Dương Tấn Sở, đại úy quận trưởng An Phước đã sốt sắng vận động với Thiếu tá tỉnh trưởng Đinh Viết Lãng tranh thủ lớp Trung học này về cho quận An Phước, trước sự khiêu nại của quận Thanh Hải (nay là Ninh Hải).

Ông Thành Phú Bá, Hiệu trưởng trường Tiểu Học Hữu Đức, qua sự đề nghị của Tỉnh, được Nha Trung học cử làm Quản Đốc lớp Trung học này từ tháng 6 năm 1965. Thế là Trường Trung học An Phước bắt đầu thành hình và đi vào hoạt động.

Trường này lẽ ra chỉ dành cho các học sinh không phân biệt sắc tộc trong quận An Phước theo học. Nhưng trong thực tế, các học sinh Chăm từ các quận khác đều đến dự tuyển và nhập học. Vì giới phụ huynh học sinh Chăm vẫn giữ thói quen coi quận An Phước là quận của người Chăm, mặc dù từ năm 1957, chính quyền Ngô Đình Diệm đã phân chia các làng Chăm sáp nhập vào 3 quận khác nhau là An Phước, Bửu Sơn và Thanh Hải.

Ngay từ ban đầu, Trường Trung học An Phước đã gặp vô vàn khó khăn:

Khi hoàn tất cuộc thi tuyển học sinh vào đầu tháng 8 năm 1965, ông Quản đốc đã gửi công văn, đánh điện thúc Nha Trung học sớm bổ dụng giáo viên cho trường để kịp khai giảng năm học vào đầu tháng 9/1965, nhưng chờ không có. Sợ trễ chương trình năm học, ông Quản đốc buộc phải tổ

Thay lời tựa

chức khai giảng vào tháng 10, trễ đi một tháng. Lúc bấy giờ trường ốc cũng không có, phải mượn tạm một phòng học của trường Thôn Bầu Trúc, cách quận lỵ An Phước 8km để làm lớp học. Giáo viên chẳng có người nào, ông Quản đốc phải bao thầu dạy tất cả các môn học.

Dạy tại Bầu Trúc được 5 tháng (hết học kỳ 1), Nha Trung học vẫn chưa cử giáo viên đến. Nhận thấy, nếu cứ tiếp tục ở Bầu Trúc, một vùng quê hẻo lánh chắc chắn không có giáo viên trung học nào chịu đến dạy. Ông Quản đốc mới đề nghị với Đại úy quận trưởng cho dời Trường về quận lỵ An Phước, vùng phía nam đầu cầu Tháp Chàm, nơi thuận tiện giao thông và điều kiện sinh hoạt tốt hơn.

Ông quận trưởng chấp thuận, lớp học được dời về học tạm trong căn phòng của Chi Thanh niên An Phước, cơ quan này dời vào Văn phòng quận.

Ba tháng sau, khi Ban Dân Sự Vụ quân đội Đại hàn hoàn tất ngôi trường mới cho thôn Phú Nhuận, ngôi trường cũ 3 phòng học đã xuống cấp quá nhiều, được giao lại làm cơ sở cho Trường Trung học An Phước.

Kể từ lúc này, Trường An Phước coi như có nơi chốn ổn định để Thầy Trò vững bước tiến lên. Thế rồi năm học đầu tiên với sĩ số 65 học sinh đi qua trong hoàn cảnh đầy khó khăn, nhọc nhằn.

Bước vào mùa hè 1966, nhà trường hoạt động khá sôi nổi do sự ủng hộ của Chính quyền và nhân dân địa phương.

Nhờ sự tận tình giúp đỡ của Chính quyền quận An Phước, nhất là Đại úy quận trưởng Dương Tấn Sở luôn luôn gắn bó với nhà Trường, Hội phụ huynh học sinh do ông Lưu Quý Tân làm hội trưởng đầu tiên, thường xuyên có mặt để khuyến khích, tặng quà cho học sinh, đặc biệt là đoàn Thanh Niên Thiện Chí Chăm do anh Quảng Văn Đủ hướng dẫn, hiệp lực giúp đỡ nhà trường trên nhiều mặt công tác. Những công trình đã thực hiện như: Trùng tu ngôi trường cũ, mua sắm bàn ghế, phát quang đất hoang xung quanh Trường để mở rộng khuôn viên, xin những vật liệu xây dựng như

Thành Phú Bá

Tôn, xi măng, gỗ, ván ép, đinh /v.v... về tạo dựng những dãy nhà tiền chế làm ký túc xá cho học sinh.

Chính những thành tựu này đã giúp cho nhà Trường có điều kiện sinh hoạt và tạo đà phát triển trong những năm kế tiếp.

Hầu hết học sinh An Phước đều là con em nông dân nghèo khó. Họ sống ở các thôn làng cách xa trường nên việc đi lại rất khó khăn. Nhà trường cùng phối hợp với Hội Phụ Huynh học sinh tổ chức nội trú cho các em. Hàng tháng học sinh đóng tiền ăn, mượn bà Thị Yên (làng Chát Thường) làm đầu bếp, đi chợ, nấu ăn với sự trợ giúp của tổ học sinh trực hàng ngày.

Ngoài việc học tập, sinh hoạt vui chơi, học sinh còn được hướng dẫn trồng trọt các loại rau đậu để tăng cường cho bữa ăn.

Trước hoàn cảnh khó khăn của mình, nhà trường đã nêu khẩu hiệu: «Sinh hoạt tự túc, Kỷ luật tự giác, Tháo vác tự cường» làm kim chỉ nam cho mọi sinh hoạt của học sinh. Nhờ thấm nhuần ý tưởng này, học sinh An Phước đã vượt lên mọi khó khăn, thu đạt những thành quả rất tốt trong học tập, sinh hoạt và kỷ luật.

Suốt 5 năm (1965-1970) hoạt động tại cơ sở quận lỵ, Trường Trung học An Phước đã có những bước phát triển đáng kể:

Số lớp học từ 1 lên 8 lớp, số học sinh từ 65 lên đến 450 người. Số giáo viên biên chế chỉ có 2 người: ông Thành Phú Bá và ông Đàng Năng Quạ. Phần nhiều là giáo viên thỉnh giảng được mời dạy giờ từ các trường Trung học khác tại thị xã Tháp Chàm và Phan Rang. Ngoài ra còn có một giáo viên người Mỹ tên là Jay Scarborough, vốn là thanh niên Chi nguyện quốc tế (IVS), được Nha Trung học giới thiệu đến dạy môn Anh văn. Ngoài việc dạy học, anh còn giúp nhà Trường liên lạc với các đơn vị quân đội Mỹ đóng tại Ninh Thuận, xin vật liệu xây dựng, thực phẩm và học bổng cho học sinh.

Thay lời tựa

Điều đáng khen ngợi là học sinh An Phước tuy mới đến lớp đệ thất, đệ lục mà đã tự điều hành một Ký túc xá tự túc, chứa hàng trăm học sinh, từ việc tổ chức ăn ở, học tập, chấp hành Kỷ Luật một cách chắc chắn.

Nhà Trường với sự thiếu thốn mọi mặt, từ nhân viên đến văn phòng phẩm, nhưng cũng đã cố gắng cho ra mắt một nội san mang tên “Ước Vọng”. Mục đích của nội san là tập cho học sinh sáng tác Văn, Thơ và phổ biến văn hóa Chăm. “Ước Vọng” thành hình không thể quên được công sức lớn lao của Anh Nguyễn Ngọc Đảo (đã qua đời), vốn là Hiệu Trưởng Trường Tiểu học Phước Nhơn đã tận tụy trong công tác trình bày phần hình thức của nội san. Anh Jay Scarborough đã mua tặng Trường một máy quay roneo nhỏ giúp vào việc in ấn. Một số anh em công chức Chăm tặng giấy quay roneo và giấy stencil. Nội san không những phổ biến trong nhà Trường mà còn phân phát ra khắp các thôn làng Chăm. Có thể nói “Ước Vọng” là ấn phẩm đầu tiên của người Chăm được phổ biến sau bao thế kỷ im hơi lặng tiếng, kể từ khi đất nước Champa bị xóa tên trên bản đồ Đông Dương vào năm 1832.

Giống như thân phận dân tộc Chăm, Trường Trung học An Phước cứ bị đeo mãi kiếp lao đao, lận đận. Vào tháng 4 năm 1970, Việt cộng pháo kích vào Trung tâm huấn luyện địa phương quân nằm gần khu vực Trường, rủi ro hai quả đạn pháo rớt trúng nhà ngủ học sinh làm bị thương một số em, rất may là nhằm vào đêm cuối tuần, học sinh đã về nhà nhiều.

Nhân cơ hội này, ông Dương Tấn Sở, lúc này là Thiếu Tá Trưởng Ty Phát Triển Sắc tộc Ninh Thuận đã tích cực vận động với Đại Tá tỉnh Trưởng Trần Văn Tự xin dời Trường về thị xã Phan Rang để bảo toàn an ninh. Ông Tỉnh Trưởng đồng ý. Thế là Trường Trung học An Phước lại một lần nữa được di chuyển đến khu vực Ty Phát triển Sắc Tộc (nay là Ban Biên Soạn Sách chữ Chăm).

Tại đây Bộ Phát Triển Sắc tộc đã xây dựng một Ký Túc xá cho học sinh dân tộc đang theo học tại Thị xã Phan Rang

và một nhà vãng lai cho đồng bào dân tộc mỗi khi đi qua thị xã lo công việc. Nhờ các cơ sở này cùng với dãy nhà tiền chế do học sinh gấp rút tạo dựng đã giải quyết tạm thời việc học tập và ăn ở của học sinh.

Khi trường về tại Thị xã, nhiều vấn đề đã đặt ra. Trước hết là tên Trường. Từ nay sẽ không còn là Trường của quận An phước nữa, cần phải có một tên mới. Ông Quản đốc đã chọn tên Pô Klong đưa ra tham khảo nhiều vị trí thức Chăm được mọi người tán đồng. Nhân dịp Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu, về thăm Tỉnh Ninh Thuận vào tháng 8 năm 1970. Thiếu tá Trưởng Ty Sắc tộc đưa kiến nghị xin lấy tên trường như trên. Tổng Thống ghi nhận và sang năm 1971 thì có văn thư của Bộ Giáo dục cho phép đặt tên Trường Trung học Pô Klong.

Pô Klong là tên gọi tắt của Pô Klong girai, một vị vua tài ba, có công lao với đất nước Champa, đặt biệt tại vùng đất Panduranga (Ninh- Bình Thuận), ngài có công khai phá ruộng đất, đặt hệ thống dẫn Thủy nhập điền, được nhân dân tôn sùng.

Về nội trú học sinh: lúc còn ở An phước nhà Trường tổ chức luôn việc ăn ở cho học sinh. Đến Phan Rang học sinh tá túc trong ký Túc xá công lập do Bộ Phát triển Sắc tộc tài trợ và quản lý. Nhà Trường chỉ còn đảm trách phần chuyên môn giáo dục.

Để chuẩn bị phát triển Trường lên Đệ nhị cấp (nay là cấp 3), Trường đã đề nghị lên Nha Trung học và được Nha chấp thuận cử ông Lưu quang Sang vốn là giáo viên đệ nhị cấp của Trường Trung học Duy Tân Phan rang, làm Hiệu trưởng Trường Trung học Pô Klong thay thế ông Thành Phú Bá, kể từ năm 1970. Ông Sang làm hiệu trưởng được một năm, ông ra ứng cử Dân biểu quốc hội Việt Nam Cộng hòa và đắc cử. Ông Nguyễn Văn Tỷ thay thế chức vụ hiệu trưởng này cho đến năm 1975.

Khi đến Phan Rang, nhà trường cũng luôn luôn phát huy tinh thần “Sinh hoạt tự túc, Kỷ luật tự giác, Tháo vác tự cường” bằng cách tổ chức lưu diễn mười bốn đêm văn nghệ

Thay lời tựa

tại các làng Chăm để lấy tiền hảo tâm của đồng bào về xây dựng 5 phòng học đúc (chuẩn bị lên lầu) tại địa điểm mới tạm giải quyết tình trạng đang thiếu thốn phòng học. Qua năm 1972 mới được Bộ Giáo dục trợ cấp 5 triệu đồng để nâng lên tầng lầu, làm cho bộ mặt nhà trường trở nên khang trang, uy nghi với hàng chữ “Trường Trung học Pô Klong” đúc lớn trên mặt tiền lang cang tầng lầu.

Sau 5 năm (1970-1975) hoạt động tại Phan rang, trường Trung học Pô Klong đã được nâng lên Đệ nhị cấp với số lớp: 2 lớp Đệ nhị, 3 lớp Đệ Tam và 12 lớp Đệ nhất cấp (từ Đệ thất đến Đệ Tứ).

Nhà trường vẫn tiếp tục ấn hành nội san “Ước Vọng” nhưng nội dung chỉ mang sinh hoạt nội bộ nên không phổ biến ra ngoài quần chúng.

Học sinh Trường Trung học Pô Klong tuy xuất thân từ những gia đình nghèo khó xong so với học sinh các Trường Trung học khác trong Tỉnh, họ không thua kém chút nào về trình độ học vấn, ngoài ra có phần nổi bật hơn về chấp hành kỷ luật, sinh hoạt Thể dục, Thể thao.

Khi biến cố lịch sử 30-4-1975 xảy ra, nền đệ nhị Việt Nam Cộng hòa tan rã, vai trò của Trường Trung học Pô Klong cũng chấm dứt. Dưới chính thể cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam, Trường đã thay đổi nhiều tên gọi như Trường Thanh niên dân tộc, Trường nội trú dân tộc và nay là Trường Trung học Phổ Thông dân tộc nội trú. Hiệu Trưởng luôn luôn là người Kinh. Nhà trường đảm trách cả phần quản lý ký túc xá. Mọi chi phí đều do ngân sách Tỉnh đài thọ.

Nhìn chung, Trường Trung học Pô Klong qua mười năm (1965-1975) hình thành và phát triển đã đóng một vai trò tích cực trong xứ mạng đào tạo một lớp thanh niên thanh nữ dân tộc Chăm có trình độ văn hóa và tác phong đạo đức tốt mà ngày hôm nay họ đang tham gia trên nhiều lãnh vực hoạt động của xã hội, giữ nhiều chức vụ khác nhau trong các cơ quan công quyền. Họ luôn tự hào là dân tộc Chăm,

Thành Phú Bá

góp phần cùng với các dân tộc anh em trong sự nghiệp xây dựng một nước Việt nam Dân chủ, công bằng và văn minh./-